

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2021/HSST
Ngày: 29 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Hn và ông Trịnh Duy Tuấn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Hà Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 14 tháng 9 năm 1994, tại Đ; nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lò Văn L (đã chết) và bà Quàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Giáo dục tại xã, phường" với thời hạn 03 tháng do nghiện ma túy, theo quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của Chủ tịch UBND xã Thanh Xương, huyện Điện Biên; 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" với thời hạn 18 tháng, theo quyết định số 18/2020/QĐ-TA ngày 07/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, chấp hành xong ngày 07/7/2021; nhân thân: Sử dụng ma túy; bị tạm giữ từ ngày 01/10/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Quàng Thị H; sinh năm 1993; địa chỉ: Đội 3, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 01/10/2021, tại khu vực tổ 7, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ; tổ công tác công an

thành phố Điện Biên Phủ đã phát hiện và bắt quả tang bị cáo Lò Văn K cất giấu trái phép tại túi quần đang mặc, một gói nilon màu hồng để trong vỏ bao thuốc lá; bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. Bị cáo khai đó là Heroine, trước đó bị cáo đã đi xe đạp đến bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên mua của một người tên là Lò Văn Anh đang đứng ở đường với giá 30.000 đồng, bị cáo đã dùng bật lửa đem theo để gắn gói nilon chứa Heroine lại và cất trong túi quần đang mặc để sử dụng, nhưng đã bị bắt, thu giữ vật chứng và chiếc xe đạp bị cáo đang sử dụng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Chiếc xe đạp đã tạm giữ là xe của bà Quàng Thị H cho bị cáo mượn, bà H không biết việc tàng trữ ma túy của bị cáo và đã nhận lại xe từ cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra đã gửi cục chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo đi giám định. Bản kết luận giám định số 1138/GĐ-PC09 ngày 08/10/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng 0,14 gam và là chất ma túy loại Heroine, nằm trong danh mục các chất ma túy theo số thứ tự 09, mục IA, danh mục I Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; sau giám định hoàn lại 0,1 gam Heroine mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 170/CT-VKSTPĐBP ngày 15/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; vật chứng còn lại tịch thu để hủy.

4. Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo không làm chủ được bản thân nên đã phạm tội, xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Bị cáo Lò Văn K đã có hành vi cất giữ trái phép 0,14 gam Heroine trong túi quần đang mặc, với mục đích để sử dụng và đã bị Công an thành phố Điện Biên Phủ phát hiện bắt giữ vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 01/10/2021 tại tổ 7, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam".

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điều luật đã viện dẫn trên.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà nguyên nhân là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sử dụng ma túy trái phép; bản thân bị cáo đã 01 lần được giáo dục tại xã do nghiện ma túy; 01 lần bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng và mới thi hành xong vào tháng 7/2021, nhưng bị cáo vẫn sử dụng ma túy và dẫn đến việc phạm tội; cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, để giáo dục cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đối với bị cáo theo Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với các bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản gì đáng kể, do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, tịch thu để hủy cùng những vật dùng để gói ma túy và chiếc bật lửa bị cáo đã dùng để gắn gói ma túy không còn giá trị. Bị cáo khai người bán ma túy cho mình là Lò Văn A tại bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên; qua xác minh bản Xôm không có ai có tên trên, nên không có cơ sở điều tra làm rõ. Bà H không biết việc bị cáo mượn xe đạp của mình đi mua ma túy sử dụng và đã nhận lại xe từ cơ quan điều tra, nên không đề cập giải quyết.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS: Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 01/10/2021.
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 0,1 gam Heroine và 01 mảnh nilon, 01 vỏ bao thuốc lá, một bật lửa ga (*Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 11 năm 2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra*).
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/11/2021); nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

